

Số: /BC-STNMT

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả công tác 6 tháng đầu năm, phương hướng
nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác quản lý đất đai

- Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Hoàn thiện Trình UBND tỉnh đề nghị phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 7 huyện, thành phố Bắc Giang; phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 10 huyện, thành phố.

Trình UBND tỉnh đề nghị phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng sang các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Nghị quyết 10/NQ-HĐND ngày 05/4/2023);

- Về giá đất: Đề nghị Hội đồng thẩm định giá đất cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm của 19 dự án; ký Hợp đồng kinh tế Tư vấn định giá đất 17 dự án; ký biên bản thanh lý hợp đồng đối với 07 dự án;

- Tham mưu UBND tỉnh Quyết định bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư khi Nhà nước cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư khi Nhà nước cho thuê đất thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh;

- Trình UBND tỉnh Quyết định sửa đổi một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang;

- Trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả Thống Kê năm 2022;

- Triển khai Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định hướng dẫn Luật đất đai năm 2013;

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra thực tế, theo nội dung Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của BTV tỉnh ủy về tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất do Công ty không đầu tư vào đất (03 dự án), chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất (35 dự án), cho thuê đất (39 dự án); điều chỉnh Quyết định của UBND tỉnh (09 dự án); Gia hạn sử dụng đất (02 dự án) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

- Ký Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng các dự án đã được UBND tỉnh cho thuê đất (60 dự án); Chấp thuận chủ trương cho 22 dự án nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp; Kiểm tra thực địa xác định vị trí khu vực giá thuê đất; xác định cơ cấu sử dụng đất cho 43 dự án; Tham gia ý kiến về thực hiện dự án đầu tư cho đối với 145 dự án;

- Tham gia, cung cấp thông tin cho Tòa án nhân dân các cấp (3 vụ)

- Kiểm tra, rà soát các dự án chậm đầu tư, không đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất đối với 28 dự án.

- Kết quả giải quyết TTHC liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

+ *Đối với tổ chức*: Trong 6 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đối với 317 giấy cho 82 tổ chức (Cấp lần đầu: 285 giấy; cấp bổ sung tài sản gắn liền với đất cho 32 giấy).

+ *Hộ gia đình, cá nhân*: Trong 6 tháng đầu năm 2023, Chi nhánh Văn phòng đăng ký các huyện, thành phố đã tiếp nhận, giải quyết và tham mưu giải quyết 4.886 GCNQSDĐ (Trong đó: Cấp lần đầu 2.378 giấy, cấp đổi 2.264 giấy, cấp sau DĐĐT: 244 giấy).

+ *Công tác đăng ký biến động đất đai*: Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký biến động do thực hiện quyền của người sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân: 36.836 hồ sơ.

+ *Đăng ký giao dịch bảo đảm*: Tiếp nhận và giải quyết 14.268 lượt hồ sơ (cho hộ gia đình cá nhân (14.030 hồ sơ trong đó thế chấp 8.155 trường hợp, xóa thế chấp 5.868, thay đổi nội dung thế chấp 07 trường hợp). Thực hiện Đăng ký giao dịch bảo đảm cho 238 trường hợp là tổ chức kinh tế.

2. Công tác bảo vệ môi trường

- Ban hành Kế hoạch số 02/KH-TNMT ngày 13/01/2023 về việc đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 278/KH-UBND của UBND tỉnh; Tham mưu trình ban hành Báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 278/KH-UBND của UBND tỉnh của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh.

- Tổ chức 03 hội nghị tập huấn về Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập huấn phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2023 tại 03 cụm huyện, thành phố cho khoảng 600 đại biểu tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới, Tháng hành động vì môi trường và trao tặng Giải thưởng môi trường tỉnh năm 2023 vào ngày 05/6/2023 tại xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang.

- Ban hành Kế hoạch rà soát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở có nguồn thải lớn trên địa bàn tỉnh; Tổ chức làm việc, đôn đốc các cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo nội dung giấy phép môi trường đã được cấp năm 2022.

- Rà soát, kiểm tra và đôn đốc thực hiện thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở đang hoạt động nhưng chưa có thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường.

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch thực hiện quan trắc hiện trạng chất lượng môi trường năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch, đề án về bảo vệ môi trường, cụ thể: Đề án thu gom, xử lý rác thải vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật trong hoạt động sản xuất nông nghiệp; Kế hoạch Quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch Điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn thải trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch điều tra, xác định khu vực môi trường bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh để báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường định kỳ hàng năm để đề xuất biện pháp quản lý và tổng hợp, công bố thông tin, báo cáo thủ tướng chính phủ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; qua kiểm tra, làm việc đã phát hiện và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với 03 tổ chức với số tiền là 1,202 tỷ đồng.

- Tiếp nhận và giải quyết theo quy định 20 đơn thư, kiến nghị, phản ánh về bảo vệ môi trường, trong đó, trực tiếp làm việc, xác minh, giải quyết đối với 14 vụ việc, đề nghị UBND cấp huyện giải quyết theo thẩm quyền đối với 06 vụ việc.

- Rà soát, yêu cầu 10 doanh nghiệp công ty khắc phục việc xả nước thải vượt quy chuẩn ra môi trường; yêu cầu 04 cơ sở, doanh nghiệp thực kết nối, truyền dữ liệu đối quan trắc tự động, liên tục.

- Giải quyết thủ tục hành chính về môi trường đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Trong 6 tháng đầu năm 2023, Chi cục Bảo vệ môi trường đã tiếp nhận và giải quyết theo quy định đối với 202 lượt hồ sơ về bảo vệ môi

trường (báo cáo ĐTM, giấy phép môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản).

3. Công tác quản lý khoáng sản, tài nguyên nước

a) Lĩnh vực khoáng sản:

- Trình UBND tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định cấp phép khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường¹ (trong đó có ủy quyền cấp phép khai thác khoáng sản trong diện tích dự án với khối lượng đất dưới 5000m³ và trong diện tích đất ở, đất trồng cây lâu năm có gắn với diện tích đất ở với khối lượng đất dưới 3.000m³). Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nội dung về lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang².

- Trình UBND tỉnh phê duyệt giá khởi điểm, bước giá; phê duyệt tiền đặt trước, vốn chủ sở hữu tối thiểu và tổ chức đấu giá đối với 29 điểm mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường.

- Xây dựng trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 19/4/2022 của BTV Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 07-NQ/BCSD ngày 09/12/2022 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức hội nghị để xem xét tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp khi thực hiện việc lập hồ sơ khai thác khoáng sản đối với 32 mỏ khoáng sản đã được cấp giấy phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng khoáng sản.

- Tổ chức thẩm định, trình cấp phép hoạt động khoáng sản đối với các hồ sơ theo quy định. Tiếp nhận và tổ chức thẩm định 12 Hồ sơ Báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng khoáng sản.

b) Lĩnh vực tài nguyên nước, KTTV.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hưởng ứng Ngày nước thế giới 22/3, ngày Khí tượng thế giới 23/3 và Giờ trái đất năm 23/3 và báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tổng hợp, báo cáo về tình hình sử dụng nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Ban hành Kế hoạch số 09/KH-TNMT ngày 27/02/2023 Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển ngành Khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tổng hợp, báo cáo tổng kết tình hình thi hành pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh và báo cáo tình hình thực hiện pháp luật về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh phục vụ Đoàn kiểm tra của Tổng cục Khí tượng thủy văn.

¹ Tại Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh.

² Tại Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh.

- Tổ chức thẩm định, cấp phép hoạt động khai thác tài nguyên nước đối với 08 hồ sơ; Tham mưu phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 08 đơn vị với tổng số tiền 10,011 tỷ đồng.

- Hoàn thành nghiệm thu 02 Kế hoạch về tài nguyên nước, gồm: Kế hoạch Điều tra, đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước và khả năng đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng nguồn nước mặt trong điều kiện biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch Điều tra, đánh giá chất lượng nguồn nước dưới đất và xác định khả năng tự bảo vệ của các tầng chứa nước tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra đã triển khai là 04 cuộc, trong đó: thanh tra 01 cuộc đối với 1 đơn vị; kiểm tra 03 cuộc đối với 12 đơn vị.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra: Đã thực hiện xong 03 cuộc kiểm tra; 01 cuộc thanh tra đang thực hiện.

Sau kiểm tra đã đề nghị xử lý vi phạm như sau: Chánh Thanh tra ban hành 04 Quyết định xử phạt với 04 tổ chức, tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 63.000.000 đồng liên quan đến lĩnh vực môi trường, đến nay các tổ chức đã nộp đầy đủ vào Kho bạc Nhà nước theo quy định; Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt 01 đơn vị với số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 120 triệu đồng.

Ngoài ra, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành là 01 Quyết định xử phạt 01 tổ chức với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 860.000.000 đồng (trên cơ sở hồ sơ do Cục cảnh sát phòng chống tội phạm môi trường chuyển đến), đến nay tổ chức đã nộp tiền đầy đủ vào Kho bạc Nhà nước theo quy định.

b) Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp công dân : Trong 6 tháng đầu năm, tổng số lượt người Sở đã tiếp là 24 lượt người liên quan đến lĩnh vực đất đai, không có đoàn đông người.

- Kết quả tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai: Tổng số đơn thư tiếp nhận trong kỳ là: 240 đơn, trong đó: Đơn Sở nhận được theo đường công văn (do công dân gửi) là 161 đơn ; Đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở tham mưu là 79 đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai. Kết quả giải quyết cụ thể như sau :

+ 135 đơn không đủ điều kiện xử lý;

+ 26 đơn đủ điều kiện xử lý, không thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở, Sở đã có văn bản chuyển đơn và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

+ Đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh giao tham mưu giải quyết là 79 đơn:

Có 50 đơn khiếu nại: Số đơn đã giải quyết xong là 39 đơn trong đó: có 32 đơn khiếu nại sai, 04 đơn khiếu nại có đúng, có sai, 02 đơn khiếu nại đình chỉ do công

dân rút đơn, 01 đơn chuyển sang cơ quan khác. Số vụ việc đang giải quyết là 11 đơn đang trong thời hạn xem xét giải quyết.

Có 29 đơn đề nghị, kiến nghị: Đã giải quyết xong 22 đơn còn lại 07 đơn đang trong thời hạn xem xét giải quyết.

5. Kết quả hoạt động của Bộ phận ”Một cửa”

*) Tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Giang:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận tổng số 922 hồ sơ, trong đó: kỳ trước là 98 hồ sơ, trong kỳ là 824 hồ sơ; đã trả kết quả 779 hồ sơ, trong đó hồ sơ giải quyết trước hạn là 496 hồ sơ, đúng hạn là 282 hồ sơ, quá hạn là 01 hồ sơ; hồ sơ đang giải quyết là 143 hồ sơ, trong đó: chưa đến hạn là 107 hồ sơ, quá hạn là 0 hồ sơ; hồ sơ yêu cầu bổ sung là 0 hồ sơ; hồ sơ trả lại cho tổ chức, cá nhân là 20; hồ sơ liên thông là 0 hồ sơ, hồ sơ giải quyết dịch vụ công mức độ 3 là 583, mức độ 4 là 117 hồ sơ (*đạt tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến là 65%*). Hồ sơ gửi liên thông Văn phòng UBND tỉnh (*nếu có*) là 229 hồ sơ, kết quả trước hạn 161 hồ sơ, đúng hạn 58 hồ sơ, quá hạn: 0 hồ sơ; hồ sơ đang giải quyết liên thông là 10 hồ sơ, chưa đến hạn là 10 hồ sơ, quá hạn là 0

* Hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và chi nhánh 10 huyện, thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 55.990 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu là 2.378 hồ sơ; cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 2.508 hồ sơ; đăng ký biến động đất đai là 36.836 hồ sơ; đăng ký giao dịch bảo đảm là 14.268 hồ sơ.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Công tác Quản lý đất đai

- Hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án VILG;
- Tổng hợp điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang các mục đích khác;
- Tổng hợp trình Hội đồng thẩm định và UBND tỉnh đề nghị phê duyệt giá đất cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm và trả tiền một lần cho các tổ chức;
- Nghiên cứu, rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật
- Rà soát diện tích đất lúa không còn phù hợp với hiện trạng, không còn khả năng trồng lúa, tham mưu cấp có thẩm quyền đưa diện tích này ra khỏi diện tích đất lúa trên địa bàn toàn tỉnh;
- Tăng cường công tác quản lý đất đai và thực hiện đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất trên địa bàn tỉnh (theo Kế hoạch số 10/KH-UBND)
- Trình dự thảo Chỉ thị và Đề án quản lý đất công và tăng cường quản lý đo đạc, cấp GCNQSD đất, xây dựng CSDL đất đai;

- Tiếp tục thực hiện theo nội dung Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của BTV tỉnh ủy về tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác Bảo vệ môi trường

- Tiếp tục, tăng cường triển khai tổ chức khảo sát, kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của BTV Tỉnh ủy và Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh.

- Thực hiện kế hoạch rà soát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở có nguồn thải lớn trên địa bàn tỉnh; Tổ chức làm việc, đôn đốc các cơ sở, doanh nghiệp kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo nội dung giấy phép môi trường đã được cấp năm 2022.

- Tiếp tục triển khai, hoàn thành theo kế hoạch các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án về bảo vệ môi trường như: Đề án thu gom, xử lý rác thải vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật trong hoạt động sản xuất nông nghiệp; Kế hoạch Quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch Điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn thải trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch điều tra, xác định khu vực môi trường bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh để báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường định kỳ hàng năm để đề xuất biện pháp quản lý và tổng hợp, công bố thông tin, báo cáo thủ tướng chính phủ.

- Tiếp nhận và giải quyết các hồ sơ, thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường đảm bảo theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; giải quyết theo quy định đối với các đơn thư, kiến nghị về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh khi được giao.

3. Công tác quản lý khoáng sản, tài nguyên nước

a) Lĩnh vực khoáng sản:

- Tổng hợp cáo cáo và đề xuất UBND tỉnh về việc lắp đặt trạm cân của các Doanh nghiệp khai thác khoáng sản và đề xuất kinh phí lắp đặt thiết bị truyền dẫn, kết nối trạm cân và camera giám sát về Sở để quản lý sản lượng khai thác của các Doanh nghiệp.

- Thực hiện rà soát nhu cầu sử dụng khoáng sản, lập Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh (trình UBND tỉnh trong tháng 11/2023).

- Tập trung đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt trữ lượng khoáng sản đối với các mỏ khoáng sản được cấp giấy phép thăm dò năm 2022 theo quy định.

b) Lĩnh vực tài nguyên nước, KTTV:

- Hoàn thành 02 Kế hoạch về tài nguyên nước, gồm: (1) Kế hoạch Đánh giá tổng thể nước mặt Sông Thương, đề xuất biện pháp bảo vệ chất lượng nước mặt Sông Thương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và (2) Kế hoạch lập, công bố danh mục các nguồn nước nội tỉnh và nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ và phạm vi hành lang bảo vệ đối với từng nguồn nước sông, suối trong tỉnh.

- Tổ chức thẩm định, trình cấp phép hoạt động tài nguyên nước đối với các hồ sơ; Tham mưu phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Danh mục nguồn nước nội tỉnh (nguồn nước mặt) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

4. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

- Tập trung tham mưu giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Duy trì và thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân theo quy định; tổ chức triển khai thanh tra theo Kế hoạch năm 2023 và thanh tra đột xuất theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (PTH);
- Sở KH&ĐT;
- Giám đốc; các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- hdnd_vt@bacgiang.gov.vn;
- pth@bacgiang.gov.vn;
- lent_skhdt@bacgiang.gov.vn;
- Lưu VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phí Thanh Bình